

*Ph ú B ình, ng ày 14 th áng 7 n ăm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LÝ HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 123/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2020, giữa:

- *Nguyen đơn*: Anh Hoàng Văn T- Sinh ngày: 28/02/1992;

Nơi cư trú: Xóm P, xã D, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- *Bi đơn*: Chị Nguyễn Thị C- Sinh ngày: 15/4/1993;

Nơi cư trú: Xóm P, xã D, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 24, 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tiện lý hôn giữa: Anh Hoàng Văn T và chị Nguyễn Thi C.**

**2. Công nhân sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1.Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn T và chị Nguyễn Thị C tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2.Về con chung: Anh Hoàng Văn T và chị Nguyễn Thị C thỏa thuận: Sau khi ly hôn anh Hoàng Văn T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo

dục các con chung là cháu Hoàng Minh H, sinh ngày 18/3/2015 cho đến khi cháu Hiếu trưởng thành (đủ 18 tuổi).

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Hoàng Văn T không yêu cầu chị Nguyễn Thị C cấp dưỡng nuôi con, nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị C cho đến khi anh Thịnh có yêu cầu.

- Về quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung: Chị Nguyễn Thị C có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở, ngăn cấm. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Hoàng Văn T và chị Nguyễn Thị C đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Hoàng Văn T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Ly hôn sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện huyện P, tỉnh Thái Nguyên theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000363 ngày 12 tháng 6 năm 2020. Anh Hoàng Văn T được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã D, H. Phú Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Quang Thái**

